

THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU XANH Ở VIỆT NAM: CƠ HỘI, THÁCH THỨC VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

VŨ THỊ NHƯ QUỲNH

Sản phẩm tài chính xanh, trong đó có trái phiếu xanh đang dần trở thành công cụ hữu hiệu của các quốc gia trong việc thu hút vốn cho những dự án gắn liền với vấn đề môi trường. Không nằm ngoài xu thế đó, Việt Nam cũng xem xét sử dụng trái phiếu xanh là kênh huy động vốn quan trọng cho tăng trưởng bền vững. Bài viết phân tích, làm rõ khái niệm trái phiếu xanh; đánh giá những cơ hội, thách thức trong phát triển thị trường trái phiếu xanh ở Việt Nam, từ đó đưa ra giải pháp nhằm phát triển thị trường này theo hướng bền vững hơn trong tình hình mới.

Từ khóa: Thị trường trái phiếu xanh, huy động vốn, thị trường trái phiếu, tài chính xanh

OPPORTUNITIES, CHALLENGES AND DEVELOPMENT ORIENTATION OF GREEN BOND MARKET IN VIETNAM

Vu Thi Nhu Quynh

Green financial products, including green bonds, are gradually becoming effective tools of countries in attracting capital for projects associated with environmental issues. As a part of that trend, Vietnam also considers using green bonds as an important capital mobilization channel for sustainable growth. The article analyzes and clarifies the concept of green bonds; assess opportunities and challenges in developing the green bond market in Vietnam, thereby proposing solutions to develop this market in a more sustainable way in the new context.

Keywords: Green bond market, capital mobilization, bond market, green finance

Ngày nhận bài: 7/5/2021

Ngày hoàn thiện biên tập: 21/5/2021

Ngày duyệt đăng: 28/5/2021

Đặt vấn đề

Thực tế những năm qua cho thấy, việc phát hành trái phiếu xanh (TPX) đã và đang là xu hướng toàn cầu với sự tham gia của các định chế tài chính quốc tế lớn như: Ngân hàng Thế giới (WB), Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB)... và được xem là kênh huy động vốn quan trọng nhằm đáp ứng nhu cầu vốn cho tăng trưởng bền vững. Tại

Việt Nam, nhu cầu vốn cho phát triển các dự án xanh, đặc biệt là các dự án năng lượng tái tạo là rất lớn. Để huy động vốn đáp ứng được nhu cầu vốn lớn hiện nay phục vụ cho các dự án xanh, việc đẩy mạnh các sản phẩm tài chính xanh, trong đó có TPX là tất yếu.

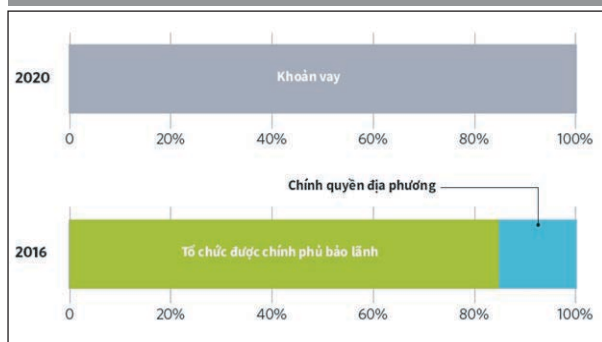
Trong định hướng phát triển bền vững đến năm 2030, Chính phủ Việt Nam đã chú trọng đến tăng trưởng xanh, cũng như các sản phẩm tài chính xanh, trong đó có TPX. Với những thành công bước đầu trong việc phát hành thí điểm TPX tại TP. Hồ Chí Minh và Bà Rịa - Vũng Tàu cho thấy, TPX đang được chú trọng phát triển.

Để phát hành TPX theo hướng bền vững hơn trong thời gian tới, cần đánh giá cụ thể những yếu tố thuận lợi, khó khăn khi phát triển công cụ huy động vốn này ở Việt Nam. Thời gian qua, đã có nhiều nghiên cứu về TPX ở Việt Nam nhưng chủ yếu đề cập tới kinh nghiệm phát triển TPX của các quốc gia trên thế giới, như nghiên cứu của Nông Minh Trang (2015), Nguyễn Thị Tuyết Mai (2019). Nghiên cứu về TPX ở Việt Nam, nhóm tác giả Minh Châu, Đặng Đông, Lê Nam (2020) đã phân tích về mức độ quan tâm, nhu cầu của các nhà đầu tư (NĐT) trên thị trường để đánh giá về thuận lợi và khó khăn trong việc phát triển TPX tại thị trường chứng khoán Việt Nam.

Qua khảo lược các nghiên cứu có liên quan cho thấy, hiện nay, chưa có nghiên cứu nào đánh giá chi tiết về những cơ hội và thách thức trong phát triển thị trường TPX ở Việt Nam. Bài viết này phân tích, làm rõ khái niệm về TPX; đánh giá về những cơ hội, thách thức trong việc phát triển thị trường TPX ở Việt Nam, từ đó, đưa ra một số khuyến nghị nhằm phát triển thị trường này bền vững hơn.



**HÌNH: THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU XANH VÀ CHO VAY
TẠI VIỆT NAM - LƯỢNG VỐN PHÁT HÀNH THEO LOẠI HÌNH
TỔ CHỨC PHÁT HÀNH (%)**



Nguồn: Sổ tay “Hướng dẫn trái phiếu xanh, trái phiếu xã hội và trái phiếu bền vững” của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, 2021

Góc nhìn lý thuyết về trái phiếu xanh

Ra đời năm 2008, TPX do WB phát hành nhằm tài trợ vốn cho các dự án môi trường. Mặc dù, thời gian đầu chưa được các NĐT quan tâm, nhưng khi các vấn đề về môi trường ngày càng ô nhiễm trầm trọng, dần dần trở thành mối quan tâm của các quốc gia trên thế giới thì TPX đã thu hút sự quan tâm, tham gia ngày càng nhiều. Để đáp ứng nhu cầu huy động vốn lớn cho các dự án môi trường, TPX được coi là công cụ huy động vốn mới của các quốc gia trên thế giới.

Theo Tổ chức Sáng kiến Trái phiếu khí hậu (CBI): TPX là trái phiếu được phát hành nhằm huy động vốn cho những giải pháp biến đổi khí hậu, do Chính phủ, ngân hàng, địa phương hoặc doanh nghiệp phát hành, dán nhãn TPX dưới dạng chứng khoán nợ bao gồm chứng khoán hóa, phát hành riêng lẻ, trái phiếu có đảm bảo.

Theo Bộ nguyên tắc phát hành và sử dụng nguồn thu từ TPX (GBP) năm 2015: TPX là bất kỳ một loại trái phiếu nào mà số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu được sử dụng cho việc tài trợ hoặc tái tài trợ một phần hoặc toàn bộ dự án liên quan đến môi trường, hay còn gọi là dự án xanh như dự án năng lượng sạch, nước sạch... Mỗi quốc gia, tổ chức, khu vực khác nhau sẽ có những cách thức, quy định riêng về việc phát hành loại trái phiếu này, nhưng các quốc gia này đều dựa trên Bộ nguyên tắc GBP. Trong đó, TPX cần tuân thủ 4 nguyên tắc được quy định trong GBP là: (i) Sử dụng tiền thu được; (ii) Đánh giá và chọn lựa dự án; (iii) Quản lý tiền thu được; (iv) Báo cáo về việc sử dụng vốn.

Trong nghiên cứu của Kidney & Oliver, TPX cũng giống như trái phiếu thông thường nhưng được phát hành để hỗ trợ các khoản đầu tư, nhằm giảm tác động đến môi trường như giảm biến đổi khí hậu hoặc tăng

hiệu quả sử dụng năng lượng (Christoffer Falsen và Patrik Johansson, 2015).

Theo G20 Green Finance (2016), TPX được phân biệt với trái phiếu thông thường bởi cam kết sử dụng nguồn vốn huy động, để tài trợ hoặc tái cấp vốn cho các dự án hoặc doanh nghiệp xanh. TPX được phát hành bởi các chủ thể như: Chính phủ, chính quyền địa phương hoặc khu vực tư nhân như ngân hàng, doanh nghiệp để tăng vốn cho các dự án gắn liền với môi trường.

Trong Sổ tay “Hướng dẫn phát hành cho TPX, trái phiếu xã hội và trái phiếu bền vững” của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam (2021) cho rằng: TPX là trái phiếu thông thường với hai đặc điểm nhận diện gồm: (1) Nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu được phân bổ riêng cho các dự án có lợi ích về môi trường (được hiểu về bản chất là gắn liền với đồng lợi ích xã hội); (2) Cung cấp sự minh bạch và công khai rõ ràng về việc quản lý nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu. Nói cách khác, về mặt cấu trúc, TPX giống như trái phiếu thông thường, có đặc điểm rủi ro/lợi ích tương đương và tuân theo các thủ tục phát hành giống nhau, nhưng nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu được sử dụng cho nhiều loại dự án khí hậu và môi trường khác.

Thực tế cho thấy, việc phát triển TPX có lợi cho các tổ chức phát hành trái phiếu, các NĐT và xã hội. Khi các tổ chức phát hành TPX trên thị trường sẽ thu hút được các NĐT tham gia, đặc biệt là các NĐT quan tâm đến yếu tố môi trường. Khi TPX được phát hành trên thị trường, NĐT sẽ có nhiều sản phẩm để lựa chọn, thực hiện chiến lược đa dạng hóa danh mục đầu tư, phân tán rủi ro, cũng như tạo ra nguồn lợi phù hợp với tình hình thực tế. Ở góc độ xã hội, TPX góp phần nâng cao nhận thức của các NĐT về vấn đề môi trường; đồng thời, tạo điều kiện thu hút nguồn vốn lớn từ xã hội để thực hiện tăng trưởng bền vững trong tương lai.

Theo ước tính của Tổ chức Năng lượng quốc tế, để giảm một nửa lượng khí thải toàn cầu vào năm 2050, thế giới sẽ cần đến số tiền khoảng 46 nghìn tỷ USD. Để huy động được số tiền lớn này, TPX được xem như giải pháp hiệu quả, để thu hút hàng trăm tỷ USD/năm nhằm phục vụ cho việc phát triển kinh tế bền vững hơn.

Thực trạng phát triển thị trường trái phiếu xanh ở Việt Nam

Chính sách phát triển thị trường trái phiếu xanh ở Việt Nam

Theo đánh giá của Tổ chức Hợp tác quốc tế Đức,

để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế theo hướng bền vững, Việt Nam cần khoảng 30,7 tỷ USD vào năm 2020 và khoảng 21,2 tỷ USD cho 10 năm tiếp theo. Tuy nhiên, các dự án tăng trưởng bền vững thường đòi hỏi vốn đầu tư lớn, thời gian thu hồi vốn dài và chứa đựng nhiều rủi ro nên khó thu hút vốn đầu tư, nhất là vốn từ khu vực tư nhân. Để đáp ứng nhu cầu vốn cho phát triển các dự án xanh, TPX đã mở ra kênh huy động vốn mới cho các dự án đầu tư dài hạn trong lĩnh vực hạ tầng và năng lượng tái tạo ở nước ta.

Thời gian qua, Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách về tăng trưởng xanh và phát triển thị trường TPX. Trong đó, Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2050 (tại Quyết định số 1393/QĐ-TTg ngày 25/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ). Chiến lược này xác định tăng trưởng xanh là cách thức phát triển phù hợp với yêu cầu đổi mới mô hình tăng trưởng và tái cấu trúc nền kinh tế trong giai đoạn tới của Việt Nam. Tiếp đó, Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh (tại Quyết định số 403/QĐ-TTg ngày 20/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ) đã xác định từ năm 2012, Việt Nam đã có định hướng về tài chính xanh và các sản phẩm tài chính xanh cho thị trường chứng khoán Việt Nam để tạo nguồn lực tài chính cho tăng trưởng xanh.

Nhằm đưa ra các biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, ngày 3/6/2013, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) đã ban hành Nghị quyết số 24-NQ/TW về chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, trong đó khẳng định “Thúc đẩy chuyển đổi mô hình tăng trưởng gắn với cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng tăng trưởng xanh và phát triển bền vững”. Trên cơ sở định hướng này, ngày 20/10/2015, Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 2183/QĐ-BTC phê duyệt Kế hoạch hành động của ngành Tài chính thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh đến năm 2020. Quyết định nêu rõ, việc xây dựng, hoàn thiện khung chính sách tài chính, nhằm phát triển thị trường vốn xanh và các sản phẩm tài chính xanh bao gồm: Thiết lập khung tài chính xanh cho các hoạt động trên thị trường vốn như ban hành các quy định, điều kiện khi niêm yết cổ phiếu (niêm yết xanh), báo cáo (trong báo cáo bền vững) và giám sát (theo các tiêu chí tài chính xanh); huy động vốn đầu tư cho tăng trưởng xanh thông qua thị trường vốn cho các doanh nghiệp, dự án và sản phẩm xanh, niêm yết, phát hành TPX cho các dự án, chương trình và lĩnh vực xanh...

Tiếp đó, ngày 14/8/2017, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 1191/QĐ-TTg phê duyệt Lộ trình phát triển thị trường trái phiếu giai đoạn 2017 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng cho hoạt động phát triển của thị trường TPX ở Việt Nam. Theo Quyết định này, các cơ chế, chính sách về phát triển thị trường TPX được xây dựng theo hướng tạo thuận lợi cho các chủ thể huy động vốn TPX để thực hiện các dự án xanh.

Cụ thể hơn, ngày 4/12/2018, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 163/2018/NĐ-CP quy định về phát hành trái phiếu doanh nghiệp, trong đó đưa ra khái niệm “Trái phiếu doanh nghiệp xanh là trái phiếu doanh nghiệp được phát hành để đầu tư cho các dự án bảo vệ môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường”, đồng thời cũng như đưa ra nguyên tắc phát hành và sử dụng vốn TPX; công bố thông tin trước đợt phát hành, công bố thông tin định kỳ... Bên cạnh đó, Nghị định số 95/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định, TPX là loại trái phiếu chính phủ phát hành để đầu tư cho các dự án liên quan đến hoạt động bảo vệ môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường.

Tóm lại, cơ chế, chính sách cho tăng trưởng xanh nói chung và TPX nói riêng được ban hành trong thời gian qua là cơ sở pháp lý quan trọng để các tổ chức, cá nhân ở Việt Nam “soi chiếu” khi tham gia đầu tư thu hút vốn từ TPX, cũng như tạo điều kiện thuận lợi cho các dự án xanh ở Việt Nam có điều kiện tiếp cận nguồn vốn (Đỗ Thị Thu Thủy, Trịnh Mai Vân, 2021).

Tình hình phát hành trái phiếu xanh ở Việt Nam

Những kết quả đạt được

Tại Việt Nam, hậu quả do biến đổi khí hậu đã làm gia tăng mức độ, cũng như chu kỳ xảy ra thiên tai như hạn hán, lũ lụt, nước biển dâng... đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển kinh tế- xã hội và đời sống người dân. Nghiên cứu của các tổ chức quốc tế cho rằng, biến đổi khí hậu có thể làm Việt Nam tổn thất khoảng 15 tỷ USD/năm (tương đương 5% GDP). Các cơ quan chức năng Việt Nam cũng ước tính, sự gia tăng 1m của mực nước biển dâng sẽ tác động đến đời sống của khoảng 20% dân số. Ngập lụt và xâm mặn do nước biển dâng sẽ làm thu hẹp diện tích đất canh tác trong nông nghiệp ở cả đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long. Các ngành công nghiệp cũng bị ảnh hưởng do thiếu hụt nguồn nguyên liệu và năng lượng làm cho chi phí sản xuất tăng cao. Trong bối cảnh đó, Việt Nam xác định, tăng trưởng xanh là một chiến lược quan trọng nhằm hướng đến phát triển bền vững.



Từ khi nhận thức được ý nghĩa của tăng trưởng xanh, như phân tích ở trên, những năm qua, Chính phủ Việt Nam đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách mang tính định hướng để phát triển thị trường vốn xanh nói chung, công cụ huy động vốn xanh nói riêng. Đến cuối năm 2015, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước phối hợp với Tổ chức Hợp tác phát triển Đức (GIZ), Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đã xây dựng Đề án phát triển thị trường TPX.

Trên cơ sở đó, ngày 20/10/2016, Bộ Tài chính đã phê duyệt Đề án phát hành thí điểm TPX của chính quyền địa phương và chỉ đạo các đơn vị liên quan triển khai thí điểm TPX chính quyền địa phương. Theo đó, từ năm 2016-2017, hai địa phương triển khai thí điểm việc phát hành TPX là TP. Hồ Chí Minh và Bà Rịa - Vũng Tàu, với loại TPX phát hành là trái phiếu chính quyền địa phương, kỳ hạn 3-5 năm. Theo thống kê sơ bộ đến năm 2018, TP. Hồ Chí Minh đã phát hành đạt 3.000 tỷ đồng TPX cho 34 dự án trên địa bàn; Bà Rịa - Vũng Tàu phát hành thành công 500 tỷ đồng TPX, kỳ hạn 5 năm cho 8 dự án trên địa bàn...

Bên cạnh triển khai thí điểm việc phát hành TPX tại hai địa phương trên, trong chương trình hợp tác từ năm 2018, GIZ đã phối hợp với Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, 2 Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh cùng với IFC xây dựng đề án phát triển TPX doanh nghiệp và TPX định chế tài chính và thí điểm phát hành trái phiếu doanh nghiệp xanh, trước mắt có thể là các công ty thuộc Top 20 doanh nghiệp về phát triển bền vững và các ngân hàng thương mại lớn của Việt Nam.

Cuối tháng 8/2019, Công ty cổ phần (CTCP) Điện mặt trời Trung Nam đã phát hành thành công 2.100 tỷ đồng trái phiếu riêng lẻ có kỳ hạn 9 năm và CTCP Trung Nam (sở hữu 70% vốn của CTCP Điện mặt trời Trung Nam) cũng phát hành thành công 945 tỷ đồng với kỳ hạn 5 năm, lãi suất thả nổi bằng lãi suất tiền gửi kỳ hạn 2 năm cộng biên độ 3,5%/năm, riêng năm đầu tiên là 10,5%/năm. Tổng số tiền hai công ty này huy động được là 3.045 tỷ đồng và được sử dụng cho dự án điện mặt trời tại Ninh Thuận.

Đầu tháng 10/2019, CTCP Bamboo Capital (BCG) công bố kế hoạch phát hành 900.000 trái phiếu chuyển đổi trong quý IV/2019, lãi suất 5%/năm, kỳ hạn 3 năm, trong đó dự kiến 350 tỷ đồng đầu tư các dự án năng lượng mặt trời, 500 tỷ đồng đầu tư vào các dự án bất động sản, 50 tỷ đồng bổ sung vốn lưu động.

Công cụ TPX đã bắt đầu được sử dụng, đem lại một kênh huy động vốn hiệu quả cho các chính quyền địa phương trong việc tài trợ cho các dự án xanh. Tuy nhiên, giá trị phát hành của TPX so với quy mô thị trường trái phiếu Việt Nam (104,6 tỷ USD vào năm 2019 và 324,1 tỷ USD vào 9 tháng năm 2020) là quá nhỏ bé và không đáng kể. Về phát hành nợ xanh, đến tháng 10/2020, Việt Nam đã có 4 đợt phát hành nợ xanh với tổng trị giá khoảng 283,9 triệu USD (Sổ tay "Hướng dẫn TPX, trái phiếu xã hội và trái phiếu bền vững" của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, 2021).

Xét về mặt cơ cấu, TPX ở Việt Nam hiện nay chủ yếu là trái phiếu chính quyền địa phương tài trợ cho các dự án xanh, gần như hệ thống các doanh nghiệp chưa tham gia phát hành TPX để huy động vốn. Đây cũng là đặc thù riêng trên thị trường trái phiếu Việt Nam với tỷ trọng trái phiếu chính phủ chiếm đa số, duy trì tại mức trên 90% trong giai đoạn 2010- 2018 (ADB, 2019).

Một số rào cản, thách thức

Bên cạnh những kết quả đạt được trong phát hành TPX, bức tranh tổng thể về thị trường TPX ở Việt Nam được đánh giá còn chưa phát triển, quy mô, loại hình và nền tảng cung- cầu TPX đều chưa chắc chắn, hệ thống pháp lý cho việc phát hành và đầu tư TPX còn mỏng và chưa đáp ứng được các tiêu chuẩn và thông lệ quốc tế. Đặc biệt, hệ thống thông tin, tuyên truyền và sự hiểu biết của NĐT nói riêng và thị trường nói chung về TPX còn rất nhiều hạn chế.

Trong khi đó, việc phát hành TPX của các chính quyền địa phương ở Việt Nam trong thời gian qua nhằm tài trợ cho các dự án xanh đang thiếu những tổ chức kiểm định để xác định dự án có thực sự "xanh... Chính vì vậy, các cơ quan quản lý cần tạo ra bộ tiêu chuẩn môi trường rõ ràng và có cơ chế giám sát cụ thể để xác định dự án "xanh" theo các chuẩn mực, có như thế, các dự án tại Việt Nam mới có khả năng thu hút thêm dòng vốn ngoại.

Thị trường trái phiếu vẫn còn thiếu vắng sự hoạt động của các tổ chức trung gian như tổ chức định mức tín nhiệm, tổ chức đánh giá độc lập. Nhận thức của các NĐT, cũng như của tổ chức phát hành đối Phần lớn các NĐT trong nước còn chưa nhận thức đầy đủ về đầu tư có trách nhiệm, dẫn đến nhu cầu đầu tư TPX của các NĐT còn thấp mà hầu hết là nhu cầu của các NĐT, tổ chức nước ngoài (Đỗ Thị Thu Thủy, Trịnh Mai Vân, 2021).

Một trong những rào cản, thách thức khác là chi phí phát hành cao, do nhà phát hành phải chịu thêm chi phí để có được chứng nhận TPX từ cơ quan đánh giá độc lập và các hoạt động công bố thông tin, báo cáo về việc phân bổ số tiền thu được từ TPX trong suốt vòng đời dự án...

Giải pháp nhằm phát triển bền vững thị trường trái phiếu xanh ở Việt Nam

Để đạt được mục tiêu tăng trưởng xanh Chính phủ đề ra, cũng như thúc đẩy phát triển thị trường TPX bền vững, thời gian tới cần tập trung triển khai các giải pháp sau:

Thứ nhất, rà soát, nghiên cứu và hoàn thiện cơ chế quản lý thị trường trái phiếu nói chung và TPX nói riêng. Trên cơ sở hành lang pháp lý hiện có, cần ban hành các văn bản cụ thể quy định rõ các tiêu chuẩn trong việc xác định TPX, dự án xanh, cũng như các nguyên tắc trong việc phát hành và quản lý, sử dụng nguồn vốn hình thành từ TPX để làm cơ sở cho việc kiểm tra, giám sát của các cơ quan chức năng. Nghiên cứu và xây dựng bộ chỉ số đánh giá các công ty phát triển bền vững nhằm thu hút sự quan tâm của các NĐT cho TPX.

Thứ hai, phát triển cơ sở hạ tầng và định chế trung gian của thị trường theo hướng hiện đại, phù hợp với thông lệ quốc tế.

Thứ ba, khuyến khích các tổ chức phát hành TPX và thu hút các NĐT quan tâm đến loại tài sản này. Sau khi đưa ra được các tiêu chuẩn liên quan đến TPX, Nhà nước cần đưa ra những ưu đãi về thuế, phí hoặc những thuận lợi khác cho các tổ chức phát hành, cũng như những NĐT trong và ngoài nước.

Đồng thời, thúc đẩy đầu tư, giao dịch TPX dựa trên phát triển cơ sở NĐT, tập trung vào các doanh nghiệp bảo hiểm, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, Quỹ đầu tư và các nhà đầu tư nước ngoài.

Thứ tư, để phát triển thị trường trái phiếu nói chung để hỗ trợ phát triển thị trường TPX như đẩy mạnh tái cơ cấu cơ sở NĐT, đa dạng hóa các sản phẩm ở thị trường sơ cấp, thị trường thứ cấp, thúc đẩy cả về cung - cầu TPX. Hoàn thiện cơ chế minh bạch thông tin liên quan đến phát hành và giải ngân nguồn vốn từ phát hành TPX.

Thứ năm, nâng cao nhận thức của người dân. Những chính sách liên quan đến tăng trưởng xanh nói chung, hệ thống tài chính xanh nói riêng cần được tuyên truyền rộng rãi đến người dân, đặc biệt là cộng đồng doanh nghiệp, các NĐT để hoàn thiện đầy đủ yếu tố cung - cầu cho việc phát triển TPX tại Việt Nam.

Kết luận

Với định hướng phát triển sản phẩm tài chính xanh từ năm 2005, TPX đã được xem như là công cụ huy động vốn quan trọng trong quá trình thực hiện tăng trưởng xanh ở Việt Nam. Tuy nhiên, thực tế những năm qua cho thấy, hiện nay, ở nước ta, loại hình trái phiếu này vẫn là một công cụ huy động vốn khá mới mẻ trên thị trường, chưa được nhiều NĐT cá nhân quan tâm, bởi còn tồn tại những khó khăn nhất định liên quan đến thị trường trái phiếu, cơ chế, chính sách liên quan, sự đa dạng trong sản phẩm TPX, cũng như nhận thức của NĐT về môi trường.

Chính vì vậy, để hình thành và phát triển thị trường TPX theo hướng bền vững, thời gian tới, Chính phủ và các bộ, ban ngành cần nghiên cứu và có các chính sách hướng dẫn chi tiết, cụ thể liên quan đến TPX; khuyến khích đa dạng các sản phẩm TPX từ nhiều chủ thể phát hành với nhiều đặc điểm khác nhau và không ngừng nâng cao nhận thức của các chủ thể về môi trường nói riêng và đầu tư có trách nhiệm nói chung.

Tài liệu tham khảo:

1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa XI (2013), Nghị quyết số 24-NQ/TW về chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường;
2. Thủ tướng Chính phủ (2012), Quyết định số 1393/QĐ-TTg ngày 25/9/2012 phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2050;
3. Thủ tướng Chính phủ (2014), Quyết định số 403/QĐ-TTg ngày 20/9/2014;
4. Thủ tướng Chính phủ (2017), Quyết định số 1191/QĐ-TTg ngày 14/8/2017 phê duyệt Lộ trình phát triển thị trường trái phiếu giai đoạn 2017 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030;
5. Bộ Tài chính (2015), Quyết định số 2183/QĐ-BTC phê duyệt Kế hoạch hành động của ngành Tài chính thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh đến năm 2020;
6. Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (2021), Sổ tay "Hướng dẫn phát hành cho trái phiếu xanh, trái phiếu xã hội và trái phiếu bền vững";
7. Đỗ Thị Thu Thủy, Trịnh Mai Vân (2021), Chính sách phát triển thị trường trái phiếu xanh ở Việt Nam hướng tới tăng trưởng xanh và bền vững;
8. Minh Châu, Đặng Đông, Ngọc Phát, Lê Nam (2020), Trái phiếu xanh: Thuận lợi và khó khăn để phát triển ở thị trường chứng khoán Việt Nam;
9. Giải pháp thúc đẩy phát triển thị trường trái phiếu xanh tại Việt Nam đến năm 2030, https://www.mof.gov.vn/webcenter/portal/vclvcstc/r/m/nckh/dtcbb/dtccs50/nckhdtcnkhdttccs_chitiet15.

Thông tin tác giả:

TS. Vũ Thị Như Quỳnh

Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

Email: nhuquynhdhnh@gmail.com